BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2856 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, VP (KSTTH),

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phạm Quang Hưng

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỰC HIỆN TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẬP TRUNG CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 2856/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời điểm triển khai	Toàn trình	Một phần	Lý do phải triển khai DVC trực tuyến một phần/Quy định tại văn bản QPPL	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Giáo dục mầm non (9 TTHC)**						
1	1.00872	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
2	1.012973	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	01/01/2026	**x**			
3	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	01/01/2026	**x**			
4	1.012974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	01/01/2026	**x**			
5	1.014996	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài đề nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
6	2.002891	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	01/01/2026	**x**			
7	2.002892	Sáp nhập, chia, tách nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	01/01/2026	**x**			
8	2.002893	Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	01/01/2026	**x**			

9	2.002894	Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	01/01/2026	**x**			
II	**Lĩnh vực Giáo dục tiểu học (4 TTHC)**						
10	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	01/01/2026	**x**			
11	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	01/01/2026	**x**			
12	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	01/01/2026	**x**			
13	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	01/01/2026	**x**			
III	**Lĩnh vực Giáo dục trung học (10 TTHC)**						
14	1.012944	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	01/01/2026	**x**			
15	1.012955	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	01/01/2026	**x**			
16	1.012953	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	01/01/2026	**x**			
17	1.012956	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	01/01/2026	**x**			
18	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	01/01/2026	**x**			
19	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	01/01/2026	**x**			
20	1.012968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	01/01/2026	**x**			
21	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	01/01/2026	**x**			

22	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở	01/01/2026	**x**			
23	3.000181	Tuyển sinh trung học phổ thông	01/01/2026	**x**			
IV	**Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên (12 TTHC)**						
24	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	01/01/2026	**x**			
25	1.012988	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	01/01/2026	**x**			
26	1.013754	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục	01/01/2026	**x**			
27	1.013757	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	01/01/2026	**x**			
28	1.013751	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục	01/01/2026	**x**			
29	1.013755	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	01/01/2026	**x**			
30	1.013753	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục	01/01/2026	**x**			
31	1.013758	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	01/01/2026	**x**			
32	3.000307	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	01/01/2026	**x**			
33	3.000317	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	01/01/2026	**x**			
34	3.000315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	01/01/2026	**x**			
35	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	01/01/2026	**x**			
V	**Lĩnh vực Nghề nghiệp và Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06) (24 TTHC)**						
36	3.000296	Sáp nhập trường cao đẳng vào trường đại học	01/6/2026	**x**			
37	2.002877	Thành lập trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
38	2.002878	Chia, tách, sáp nhập trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
39	2.002879	Đổi tên trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
40	2.002880	Giải thể trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			

41	2.002881	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
42	2.002882	Thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
43	2.002883	Giải thể phân hiệu của trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
44	2.002884	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	01/01/2026	**x**			
45	2.002885	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	01/01/2026	**x**			
46	2.002886	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	01/01/2026	**x**			
47	2.002887	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	01/01/2026	**x**			
48	2.002888	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	01/01/2026	**x**			
49	2.002889	Đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề	01/01/2026	**x**			
50	2.002890	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	01/01/2026	**x**			
51	1.115168	Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường cao đẳng	01/6/2026	**x**			
52	1.115169	Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	01/01/2026	**x**			
53	1.000482	Chuyển đổi trường trung học nghề tư thục, trường trung cấp tư thục, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục sang trường học nghề tư thục, trường trung cấp tư thục, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
54	1.000561	Chuyển đổi trường cao đẳng tư thục sang trường cao đẳng tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/6/2026	**x**			
55	1.008148	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội Trung ương	30/11/2026	**x**			
56	2.000632	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục	01/01/2026	**x**			

57	2.001959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	30/11/2026	**x**			
58	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	30/11/2026	**x**			
59	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	30/11/2026	**x**			
VI	**Lĩnh vực Giáo dục đại học (12 TTHC)**						
60	1.001982	Chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học tư thục sang cơ sở giáo dục đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
61	1.001975	Đổi tên cơ sở giáo dục đại học	01/6/2026	**x**			
62	1.005041	Cho phép trường đại học hoạt động đào tạo	01/6/2026	**x**			
63	1.008648	Công nhận đại học	01/6/2026	**x**			
64	1.010900	Mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ	01/6/2026	**x**			
65	1.012978	Cho phép phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học hoạt động đào tạo	01/6/2026	**x**			
66	1.012976	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường đại học	01/6/2026	**x**			
67	1.012980	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục đại học	01/6/2026	**x**			
68	1.015023	Công nhận đại học vùng	01/6/2026	**x**			
69	1.015024	Công nhận đại học quốc gia	01/6/2026	**x**			
70	2.002871	Thành lập hoặc cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học	01/6/2026	**x**			
71	2.002876	Giải thể cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học)	01/6/2026	**x**			
VII	**Lĩnh vực Cơ sở giáo dục khác (1 TTHC)**						

72	1.012975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	01/01/2026	**x**			
VIII	**Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (30 TTHC)**						
73	1.000729	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	01/01/2026	**x**			
74	1.001714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	01/01/2026	**x**			
75	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	30/11/2026	**x**			
76	1.003702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	30/11/2026	**x**			
77	1.002982	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	30/11/2026	**x**			
78	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	30/11/2026	**x**			
79	1.009002	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	30/11/2026	**x**			
80	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
81	1.008951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	30/11/2026	**x**			
82	1.014333	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học công lập	30/11/2026	**x**			
83	1.014334	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, trường trung học phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	30/11/2026	**x**			
84	1.014336	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	30/11/2026	**x**			

85	1.014335	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	30/11/2026	**x**			
86	1.014337	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	30/11/2026	**x**			
87	2.002593	Đề nghị đánh giá, công nhận Đơn vị học tập cấp tỉnh	01/01/2026	**x**			
88	2.002811	Phê duyệt Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài	01/01/2026	**x**			
89	2.002771	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí	30/11/2026	**x**			
90	2.002813	Chấm dứt hoạt động của Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài	01/01/2026	**x**			
91	2.002812	Gia hạn hoặc điều chỉnh Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài	01/01/2026	**x**			
92	2.002770	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	30/11/2026	**x**			
93	1.014997	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	01/01/2026	**x**			
94	2.002851	Xét, cấp học bổng chính sách đối với sinh viên học theo chế độ cử tuyển	01/01/2026	**x**			
95	2.002854	Chuyển trường và tiếp nhận học sinh	30/11/2026	**x**			
96	2.002855	Tiếp nhận học sinh Việt Nam từ nước ngoài về nước	30/11/2026	**x**			
97	2.002857	Tiếp nhận học sinh xin học lại	30/11/2026	**x**			
98	2.002856	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài	30/11/2026	**x**			
99	1.115984	Xóa chi phí bồi hoàn (cấp tỉnh)	23/7/2026	**x**			

100	1.115985	Miễn chi phí bồi hoàn (cấp tỉnh)	23/7/2026	**x**			
101	1.115982	Xóa chi phí bồi hoàn (cấp trung ương)	23/7/2026	**x**			
102	1.115983	Miễn chi phí bồi hoàn (cấp trung ương)	23/7/2026	**x**			
IX	**Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo với nước ngoài (13 TTHC)**						
103	1.001694	Cử đi học nước ngoài	01/6/2026	**x**			
104	1.002499	Tiếp nhận du học sinh học bổng ngân sách nhà nước tốt nghiệp về nước	01/6/2026	**x**			
105	1.002543	Gia hạn thời gian học tập ở nước ngoài	01/6/2026	**x**			
106	1.008723	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
107	1.008721	Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	01/01/2026	**x**			
108	1.010628	Tạm dừng học và điều chỉnh thời gian học tập	01/6/2026	**x**			
109	1.010627	Chuyển ngành, nghề học, chuyển trường, chuyển nước đến học	01/6/2026	**x**			
110	1.013767	Giải thể, chấm dứt hoạt động cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập	01/01/2026	**x**			
111	2.000545	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	01/01/2026	**x**			
112	2.002873	Cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam	01/6/2026	**x**			
113	2.002874	Cho phép hoạt động đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam	01/6/2026	**x**			

114	2.002875	Giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam	01/6/2026	**x**			
115	1.116624	Đề nghị không phải đền bù chi phí đào tạo đối với du học sinh	01/6/2026	**x**			
X	**Lĩnh vực Kiểm định chất lượng giáo dục (2 TTHC)**						
116	1.001951	Cấp lại thẻ Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục	01/6/2026	**x**			
117	1.001955	Cấp thẻ Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục	01/6/2026	**x**			
XI	**Lĩnh vực Thi, tuyển sinh (12 TTHC)**						
118	1.001942	Đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non	30/11/2026	**x**			
119	1.003734	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	30/11/2026	**x**			
120	1.005095	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông	01/01/2026	**x**			
121	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	30/11/2026	**x**			
122	1.005086	Tuyển sinh công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập bằng học bổng ngân sách nhà nước	01/6/2026	**x**			
123	1.005142	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	30/11/2026	**x**			
124	1.005098	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	30/11/2026	**x**			
125	1.009394	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	01/01/2026	**x**			
126	1.010779	Xét chuyển học sinh hoàn thành dự bị đại học vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non	30/11/2026	**x**			
127	1.010776	Tuyển sinh vào học dự bị đại học	30/11/2026	**x**			
128	1.013338	Xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông	30/11/2026	**x**			
129	1.014957	Tuyển sinh vào trường phổ thông nội trú	30/11/2026	**x**			
XII	**Lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ (5 TTHC)**						
130	1.000915	Công nhận bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	01/6/2026	**x**			
131	1.004889	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	01/01/2026	**x**			

132	3.000465	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	30/11/2026	**x**			
133	3.000466	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	30/11/2026	**x**			
134	2.002850	Cấp lại văn bằng, chứng chỉ	30/11/2026	**x**			
XIII	**Lĩnh vực Tiêu chuẩn nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục (2 TTHC)**						
135	1.005140	Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư	01/6/2026	**x**			
136	1.005139	Bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư	01/6/2026	**x**			